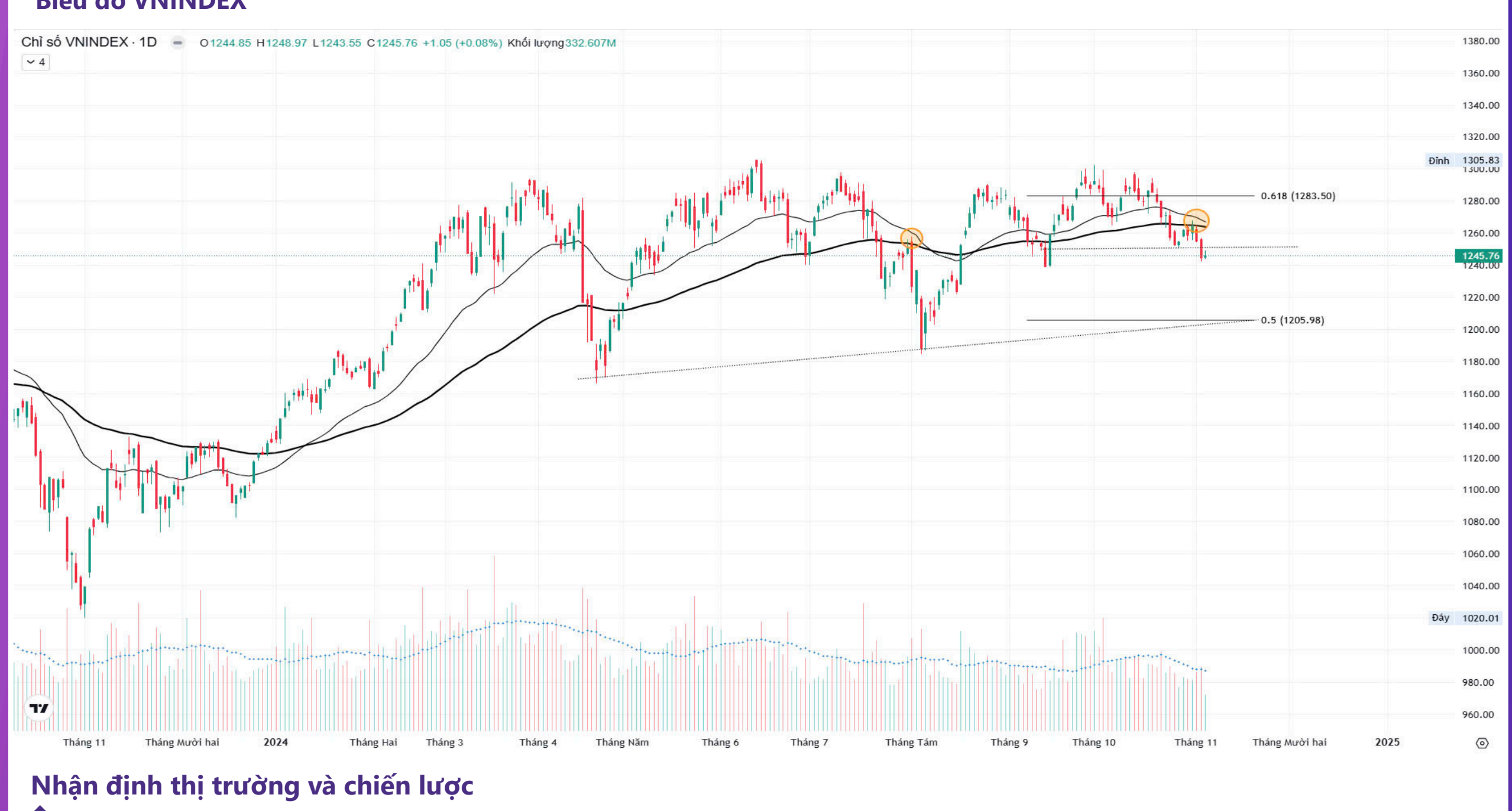


VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,245.76 +0.08%	224.86 +0.18%	91.90 +0.32%	42,221.88 +1.02%	38,474.90 +1.11%	19,256.27 +0.57%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Thanh khoản yếu”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +1.05 điểm (+0.08%) lên mức 1245.76 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 10.98 nghìn tỷ đồng, giảm -30.7% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +0.71 điểm (+0.05%) lên mức 1313.35 điểm với 11 mã tăng, 9 mã giảm và 10 mã tham chiếu.

Tâm lý giao dịch ảm đạm diễn ra khi VN-Index biến động không đáng kể so với phiên trước. Sự phân hóa diễn ra giữa các nhóm ngành, độ rộng nghiêng về phía mua chủ động tuy nhiên lực mua khá yếu, tập trung ở các nhóm Du lịch (+1.97%), Hàng cá nhân (+0.79%), Hóa chất (+0.79%), Tài nguyên cơ bản (+0.6%). Các cổ phiếu có diễn biến nổi bật: TLG (+6.52%), HVN (+5.56%), VTP (+4.47%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.08%), HNX-Index (+0.18%), UPCOM-Index (+0.32%), VN30 (+0.05%), VNMID (+0.21%), VNSML (-0.08%), VNDIAMOND (+0.05%), VNFINLEAD (+0.03%), VNCOND (+0.62%), VNCONS (+0.14%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm HVN (+0.64 điểm), GVR (+0.53 điểm), HPG (+0.31 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm CTG (-0.84 điểm), BID (-0.41 điểm), GAS (-0.17 điểm).

Khối ngoại bán ròng -855.9 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm MSN (-170.07 tỷ), VHM (-115.45 tỷ), MWG (-85.46 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm TCB (+67.17 tỷ), EIB (+32.56 tỷ), VPB (+32.48 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index chứng lại đà giảm đi kèm thanh khoản rất yếu. Trên biểu đồ khung ngày, trạng thái của chỉ số VN-Index chưa được cải thiện, xu hướng điều chỉnh vẫn có khả năng diễn ra trên biểu đồ ngày với chỉ báo MACD cắt xuống đường Zero. Các nhóm ngành trên thị trường tiếp tục phân hóa khi số nhóm ngành tăng điểm chiếm ưu thế nhưng khối lượng giao dịch ở mức thấp. Nhà đầu tư tiếp tục quản trị rủi ro và chú ý tới vùng hỗ trợ ở giá phía dưới tại 1230 – 1235 điểm.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, khối lượng bán đã giảm dần nhưng cầu chưa trở lại, đường giá tiếp tục vận động dưới đường MA10 trên 1H. Các chỉ báo kỹ thuật như Stoch, MACD, MFI cho tín hiệu không đồng pha, xu hướng chưa rõ ràng.

Xu hướng chung trên biểu đồ ngày của VN-Index tiếp tục là điều chỉnh tiếp diễn, các tín hiệu tại biểu đồ 1H chưa rõ ràng trong khi thị trường vận động biên độ hẹp, thanh khoản thấp. Do vậy các hành động mua trong ngắn hạn cần hạn chế, tận dụng các nhịp hồi phục kỹ thuật để cơ cấu danh mục. Nhà đầu tư vẫn cần chú ý đến mốc hỗ trợ tại vùng 1230 – 1235 điểm của biểu đồ ngày tương đương MA50/200 của biểu đồ tuần. Xu hướng trung hạn sẽ gặp rủi ro khi giá đóng cửa tuần trong tháng 11 phá qua mốc hỗ trợ 1180 – 1207 điểm.

Hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1080 – 1140 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Tâm lý giao dịch diễn ra ảm đạm trước các sự kiện quan trọng của thế giới, trong đó VN-Index dao động biên độ hẹp, khối lượng mua chủ động thấp. Hiện tại, trạng thái trên biểu đồ ngày chưa cho tín hiệu khả quan. Nhà đầu tư nên hạ kỳ vọng trong giao dịch và chú ý các mốc hỗ trợ để giao dịch với nhịp hồi phục trong xu hướng giảm trên biểu đồ ngày.

Các hành động mua mới trong ngắn hạn cần hạn chế cho đến khi chỉ số tìm được điểm cân bằng. Giao dịch nhanh phù hợp với nhà đầu tư có sẵn hàng trong tài khoản và chấp nhận mức rủi ro cao trong ngày. Mốc hỗ trợ của VN-Index trên biểu đồ ngày tại 1230 – 1235 điểm.

Kịch bản xấu sẽ được xem xét nếu thị trường đánh mất mốc hỗ trợ này. Hỗ trợ tiếp theo sẽ xuất hiện tại 1180-1207 điểm tương đương mức Fibonaci 50%.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1080 – 1140 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (01/11/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc đệ đơn kháng cáo bổ sung lên WTO về thuế xe điện của EU
- GDP quý 3 của nền kinh tế lớn nhất Đông Nam Á thấp hơn dự đoán, thách thức tham vọng của tân tổng thống
- 5 tác động kinh tế quan trọng nhất từ kết quả bầu cử tổng thống Mỹ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Thành viên Foxconn rút hơn 1.9 ngàn tỷ đồng xây nhà máy sản xuất chip tại đất của KBC
- Thu hút FDI 10 tháng đạt hơn 27 tỷ USD, vốn đăng ký điều chỉnh tăng gần 42%
- Standard Chartered dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng ở mức vừa phải

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 07/11/2024: MSCI công bố đảo danh mục
- 08/11/2024: FED công bố lãi suất điều hành

Chỉ số thị trường Việt Nam	05/11/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,245.76	0.08%	-0.72%	-3.24%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	10,973.86	-30.67%	1.13%	-51.79%
HNX	224.86	0.18%	0.12%	-4.66%
HNX GTGD (Tỷ VND)	765.13	-4.00%	-2.31%	-51.32%
Upcom	91.90	0.32%	-0.27%	-1.71%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	377.72	-16.35%	-45.15%	-56.50%
P/E VNindex (x)	13.11	0.08%	-4.31%	-5.21%
P/B VNindex (x)	1.66	0.61%	-1.78%	-4.05%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	GVR 1.74%	CTG -1.82%	STB 3.26%	MSN -6.16%	STB 6.57%	PLX -11.78%
2	NVL 0.98%	BID -0.63%	BVH 1.85%	PLX -4.64%	TPB 6.09%	POW -11.49%
3	PDR 0.95%	VJC -0.48%	VIB 1.37%	TPB -3.78%	BVH 1.50%	GVR -10.83%
4	POW 0.87%	GAS -0.43%	CTG 1.01%	POW -3.35%	VPB 1.29%	NVL -9.65%
5	MWG 0.77%	SSI -0.38%	VCB 0.65%	VHM -2.81%	HPG 1.15%	PDR -8.64%

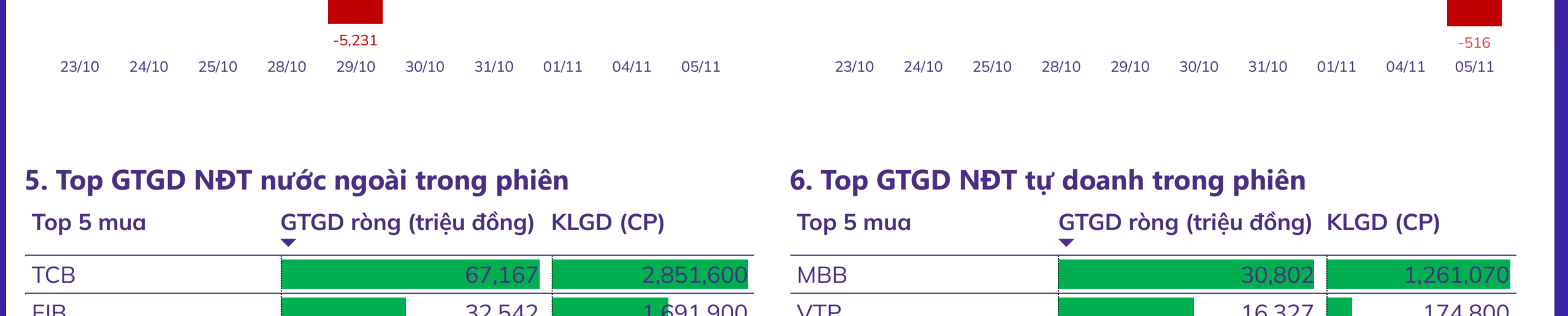
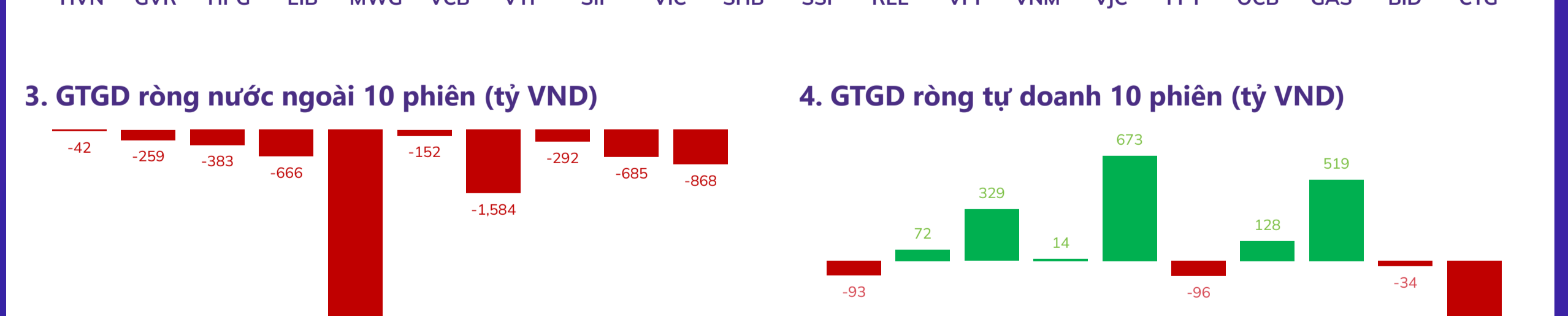
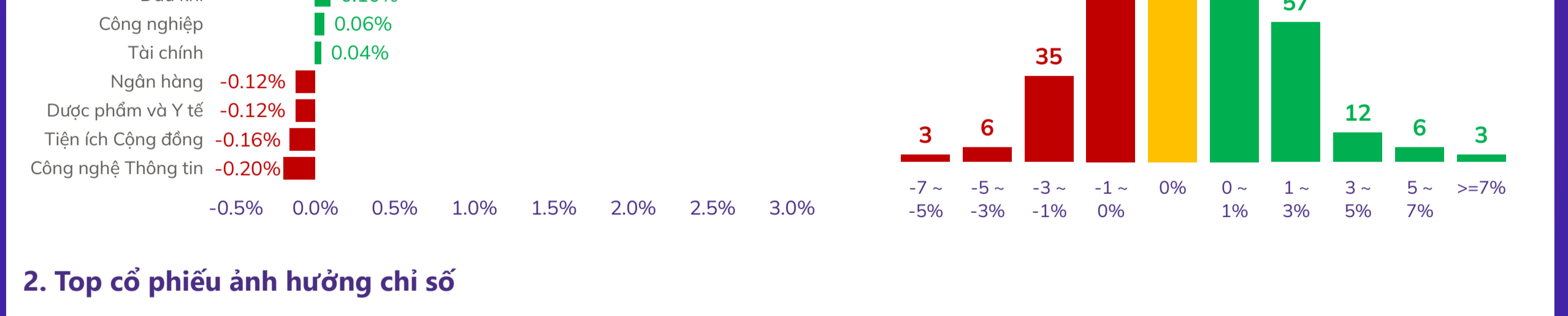
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TLG 6.52%	TMP -2.68%	PSH 35.97%	SBT -5.16%	VTP 23.74%	TCH -14.04%
2	HVN 5.56%	HPX -2.58%	HVN 10.68%	MSB -4.45%	DBD 10.84%	DGW -13.04%
3	VTP 4.47%	BIC -1.82%	TLG 10.53%	GEX -4.37%	EIB 10.60%	SBT -11.15%
4	PSH 3.26%	HNA -1.35%	VTP 6.67%	ORS -4.14%	ORS 9.45%	AGG -9.71%
5	EIB 3.21%	AGG -1.29%	SCS 5.91%	BMP -4.05%	BAF 9.13%	VCG -9.28%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TMT 6.92%	CIG -6.98%	TCO 20.13%	ABR -14.65%	QCG 90.76%	RDP -26.89%
2	KPF 6.63%	ABR -6.94%	QCG 19.63%	FIR -13.79%	CIG 49.17%	KPF -25.32%
3	SC5 5.88%	ATR -6.15%	SC5 18.42%	FTL -11.92%	KHP 40.27%	FIR -21.01%
4	PTC 5.22%	FIR -4.76%	CIG 17.66%	DPG -11.09%	SC5 27.84%	HTN -18.20%
5	NVT 4.44%	CKG -4.05%	DHM 13.08%	EVG -8.76%	FDC 23.08%	HHS -18.00%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	05/11/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	19,256.27	0.57%	-1.41%	1.79%	
Dow Jones	42,221.88	1.02%	-0.39%	0.73%	
FTSE 100	8,172.39	-0.14%	-1.37%	-1.16%	
Nikkei 225	38,474.90	1.11%	1.48%	1.99%	
S&P 500	5,782.76	1.23%	-0.70%	1.06%	
Tỷ giá					
USD/VND	25,320.00	0.16%	-0.14%	2.97%	
USD/JPY	152.28	-0.44%	0.02%	6.53%	
GBP/USD	1.30	0.78%	0.00%	-2.99%	
EUR/USD	1.09	0.93%	0.93%	-2.68%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	75.46	0.51%	6.28%	3.51%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.69	-3.24%	-5.94%	-4.61%
Than	USD/T	143.90	-0.03%	-1.37%	3.15%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Quặng sắt	USD/T	103.91	1.39%	-0.31%	13.09%
Bạc	USD/t.oz	32.71	0.96%	-2.97%	2.76%
Đồng	USD/Lbs	4.43	0.45%	2.07%	0.00%
Vàng	USD/t.oz	2,744.44	0.31%	0.00%	3.32%
Thép	CNY/T	3,332.00	0.21%	0.21%	9.71%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	702.00	0.00%	-2.09%	-3.31%
Gỗ	USD/1000 board feet	557.53	-0.62%	4.39%	6.28%
Nông nghiệp					
Cà phê	USD/Lbs	250.82	2.15%	1.21%	-4.92%
Lúa mì	USD/Bu	569.50	0.13%	1.92%	-3.35%
Đường	USD/Lbs	21.84	-0.18%	-1.09%	-5.04%
Cao su	USD Cents / Kg	193.10	-0.77%	-1.53%	0.78%
Lợn hơi	USD/Lbs	81.13	-2.52%	0.62%	-1.64%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 05/11/2024



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TCB	10,213	1,000,000	MBB	10,213	1,000,000
EIB	32,542	691,900	VTP	16,327	174,800
VPB	32,483	647,700	VGI	14,538	201,200
PC1	16,290	601,475	BID	14,475	305,400
LPB	13,798	423,889	HĐG	8,226	297,500

Top 5 bán			Top 5 bán		
GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BMP	-564	1,000,000	BMP	-397,800	1,000,000
FPT	-557	1,000,000	KDH	-300,000	1,000,000
MWG	-1	1,000,000	LPB	-1,000,000	1,000,000
VHM	-1,000,000	1,000,000	MWG	-1,000,000	1,000,000
MSN	-1,000,000	1,000,000	NLG	-1,000,000	1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)